

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 78/2024/HS-ST

Ngày: 12 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

** Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam:*

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Huy.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quốc Định và bà Nguyễn Thị Quyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung - Kiểm sát viên.

** Điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hà Nam:*

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Duy Thường và bà Vũ Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Phan Ngọc H, sinh năm 1999 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn M, xã Nh, huyện L, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T và bà Trần Thị Nh; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 10/7/2024 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Trọng N, sinh năm 1974 (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Bà Trần Thị Th, sinh năm 1976 và anh Nguyễn Trung Đ, sinh năm 2006. Người đại diện theo uỷ quyền của anh Đ là: Bà Trần Thị Th, sinh năm 1976; cùng nơi cư trú: Thôn 3, xã T, huyện L, tỉnh H; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Phạm Văn D, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn Ph, xã M, huyện H, tỉnh Th; vắng mặt.

2. Ông Phan Văn T, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn M, xã Nh, huyện L, tỉnh H; có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác là người làm chứng, gồm:* Anh Trần Đắc T, anh Trần Sỹ H, anh Trần Sinh Th, anh Nguyễn Viết Tr và ông Phan Văn T; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 31/5/2024, Phan Ngọc H cùng với các anh Trần Sỹ H, sinh năm 1985; Trần Sinh Th, sinh năm 1983, cùng trú tại thôn 2, xã H, huyện L; anh Nguyễn Viết Tr, sinh năm 1987, trú tại thôn 1 D, xã Nh, huyện L và anh Phạm Văn D, sinh năm 1989, trú tại thôn Ph, xã M, huyện H, tỉnh Th (đều là bạn của H) đến quán của ông Phan Văn T, sinh năm 1962, trú tại thôn M, xã Nh, huyện L để ăn sáng và có sử dụng rượu. Sau khi ăn xong, H rủ các anh H1, Th, Tr và D đi về nhà H ở thôn M, xã Nh, huyện L chơi. Tại nhà H, cả nhóm tiếp tục uống bia, sau đó anh Tr có việc nên xin phép đi về trước. Anh H1 tiếp tục rủ H, anh Th, anh D đi về nhà anh H1 ở thôn 2, xã H, huyện L chơi và uống bia. Sau đó anh Th mời mọi người về nhà anh Th cùng ở thôn 2, xã H, huyện L ăn cơm và tiếp tục uống bia.

Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn và uống rượu bia xong, Phan Ngọc H (không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) điều khiển xe mô tô BKS: 90B4-020.62 chở anh D đi trên đường Quốc lộ 38B hướng Hòa Hậu đi Nhân Mỹ để anh D bắt xe ô tô đi Hà Nội. Khi đi đến địa phận thôn 4, xã Tiến Thắng, huyện Lý Nhân, H điều khiển xe mô tô đi sang phần đường của xe đi ngược chiều để vượt xe ô tô đi phía trước cùng chiều dẫn đến va chạm với xe mô tô BKS: 90B4-019.81 do ông Nguyễn Trọng N, sinh năm 1974, trú tại thôn 3, xã T, huyện L đang điều khiển một mình theo hướng từ xã Tiến Thắng đi Hoà Hậu. Hậu quả làm ông N bị thương nặng được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định sau đó chuyển đến Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức - Hà Nội cấp cứu, điều trị đến 04 giờ ngày 01/6/2024 ông N tử vong. Anh D và H bị xây sát nhẹ, hai phương tiện bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông trên tuyến đường Quốc lộ 38B thuộc địa phận thôn 4, xã Tiến Thắng, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Mặt đường rộng 07 mét, được trải nhựa tương đối bằng phẳng không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn. Ở giữa đường có vạch sơn nét đứt màu vàng phân chia đường làm hai chiều xe chạy riêng

biệt, thời điểm khám nghiệm mặt đường khô ráo. Sau tai nạn, vị trí các phương tiện, dấu vết để lại trên hiện trường thể hiện:

Xe mô tô BKS: 90B4-020.62 (xe 1) nằm đổ trên phần đường bên phải hướng Hoà Hậu - Vĩnh Trụ, áp sườn trái xuống mặt đường, đầu xe quay hướng đi thị trấn Vĩnh Trụ chệch về phía mép đường đối diện đường chuẩn, đuôi xe quay hướng ngược lại.

Xe mô tô BKS: 90B4-019.81 (xe 2) nằm đổ trên phần đường bên phải hướng Vĩnh Trụ - Hoà Hậu áp sườn phải xuống mặt đường, đuôi xe trong lề đường bên phải đầu xe chệch về phía mép đường đối diện đường chuẩn.

Vết cày (3) dài 5,4m hướng Hoà Hậu - Vĩnh Trụ, điểm đầu cách mép đường 3,8m, điểm cuối tại vị trí cần chuyển số xe 1; Vết cày (4) dài 3,6m hướng Hoà Hậu - Vĩnh Trụ, điểm đầu cách mép đường 3,7m, điểm cuối tại giá đỡ chân trước bên trái xe 1; Tổ hợp nhiều vết trượt sạt (5) kích thước (4,2 x 1,3)m, diện máu (6) kích thước (0,6 x 0,45)m nằm trên làn đường xe đi hướng Vĩnh Trụ - Hoà Hậu.

Kết quả khám dấu vết các phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông thể hiện:

Xe mô tô BKS 90B4-01981: Ốp nhựa đầu xe bị mài sạt, nứt vỡ nhựa; mặt ngoài phía trước tay phanh bên trái có vết trượt chùi bụi dạng cao su màu đen có hướng từ trước về sau, mặt ngoài cụm đèn chiếu sáng phía trước góc bên trái bị nứt vỡ. Cánh yếm bên trái bị đẩy từ trước về sau, nứt vỡ bật rời khỏi xe; cangk xe bánh trước bên trái và phanh đĩa bên trái có nhiều vết mài sạt chùi bụi, bề mặt bám dính chất dạng sơn màu đen; mặt ngoài đầu tay phanh bên phải bị mài sạt mòn sáng kim loại. Mặt ngoài đầu ghi đông bên phải bị mài sạt bám dính chất bột đá màu trắng.

Xe mô tô BKS 90B4-020.62: Ốp nhựa đầu xe, cụm đèn xi nhan phía trước bên trái bị mài sạt, chùi bụi; gương chiếu hậu bên trái vỡ bật rời khỏi xe, cánh yếm bên trái có nhiều vết mài sạt xước sơn; cangk xe bánh trước bên trái bị mài sạt chùi bụi xước kim loại, bề mặt bám dính chất dạng sơn màu đỏ; moay ơ bên trái bánh trước có vết trượt sạt hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính chất dạng sơn màu đỏ; 1/2 cần chuyển số trước bên trái bị đẩy từ trước về sau bề mặt bám dính chất màu nâu đỏ; giá đỡ chân trước bên trái bị đẩy ngược từ trước về sau, đầu lõi sắt bị mài sạt mòn sáng kim loại, bề mặt bám dính chất dạng bột màu trắng.

Tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong cơ thể của Phan Ngọc H tại thời điểm ngay sau khi xảy ra tai nạn giao thông ngày 31/5/2024 xác định: Nồng độ cồn trong máu là 187,7mg/dl; kiểm tra ma túy đối với Hoàng kết quả âm tính.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số: 463/KL-KTHS, ngày 26/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: “*Nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Trọng N: Chấn thương sọ não (Vỡ xương hộp sọ, tụ máu dưới màng cứng, xuất huyết dưới nhện, thoát vị não).*”

Ngày 07/6/2024, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân ra Quyết định trung cầu Trung tâm Giám định y khoa và Pháp y tỉnh Hà Nam, giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với anh Phạm Văn D nhưng anh D có đơn từ chối đi giám định với lý do chỉ bị xây xước nhẹ, không phải nằm bệnh viện điều trị, đến nay các vết xây xước đã khỏi hẳn, sức khỏe ổn định. Ngày 14/6/2024, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lý Nhân đã ra Quyết định dẫn giải anh Phạm Văn D đi giám định thương tích, nhưng anh D vẫn cương quyết từ chối và không chấp hành nên không xác định được thương tích đối với anh Phạm Văn D.

Thiệt hại về tài sản: Tại Bản kết luận định giá tài sản số 19/KL-ĐGTS, ngày 02/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lý Nhân, kết luận: “*Giá trị các bộ phận hư hỏng sau tai nạn của 01 xe mô tô BKS 90B4-020.62, nhãn hiệu: HONDA màu sơn đen là 197.000 đồng; Giá trị các bộ phận hư hỏng sau tai nạn của 01 xe mô tô BKS 90B4-019.81, nhãn hiệu HONDA, màu sơn đỏ là 10.989.000 đồng*”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phan Ngọc H đã tích cực tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại ông Nguyễn Trọng N số tiền 350.000.000 (Ba trăm năm mươi triệu) đồng. Đại diện gia đình bị hại là bà Nguyễn Thị Th đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu, đề nghị gì khác về phân trách nhiệm dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Anh Phạm Văn D là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không có yêu cầu gì về phân bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKSLN ngày 05 tháng 8 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam truy tố Phan Ngọc H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Ngọc H từ 42 đến 48 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đồng thời đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phan Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố; bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận hay khiếu nại gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại bà Trần Thị Th (vợ ông Nguyễn Trọng N) trình bày: Sau khi gây tai nạn cũng như trong quá trình điều tra, gia đình bị cáo Phan Ngọc H đã thể hiện ý thức trách nhiệm trong việc thăm hỏi, chăm sóc, lo mai táng và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn T trình bày: Bị cáo Phan Ngọc H không may gây tai nạn, gia đình ông đã luôn tích cực trong việc thăm hỏi, chăm sóc, lo mai táng và bồi thường toàn bộ thiệt hại khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Bản thân Phan Ngọc H nhân thân tốt đã chấp hành nghĩa vụ quân sự, chưa có vợ con nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về gia đình và xã hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, khách quan.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai, được cơ quan điều tra lấy lời khai theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; vật chứng thu giữ. Lời khai của bị cáo còn phù hợp và được chứng minh bằng hình thù các dấu vết được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm các phương tiện, sơ đồ hiện trường vụ án, kết luận giám định pháp y; kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 31/5/2024, Phan Ngọc H (không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định), sử dụng rượu, bia mà nồng độ cồn trong máu là 187,7mg/dl điều khiển xe mô tô BKS: 90B4-020.62 chở anh Phạm Văn D đi trên đường Quốc lộ 38B hướng Hòa Hậu - Nhân Mỹ thuộc địa phận thôn 4, xã Tiến Thắng, huyện Lý Nhân. Do không làm chủ tốc độ, vượt xe khi không đảm bảo an toàn đã va chạm với xe mô tô BKS: 90B4-019.81 do ông Nguyễn Trọng N điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả: Ông N tử vong, xe mô tô BKS: 90B4-019.81 bị thiệt hại 10.989.000 (*Mười triệu chín trăm tám mươi chín nghìn*) đồng.

Hành vi nêu trên của Phan Ngọc H đã vi phạm khoản 8, khoản 9 Điều 8 và khoản 2, khoản 5 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ, gây tai nạn giao thông làm chết người đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”,

tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Phan Ngọc H đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là lần đầu bị cáo phạm tội, với lỗi vô ý; bị cáo đã tích cực tác động gia đình tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại theo thỏa thuận; bản thân bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; bị cáo có ông nội là ông Phan Ngọc T đã tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ cứu nước; bị cáo có bố đẻ là ông Phan Văn T và mẹ đẻ là bà Trần Thị Nh hiện đều đang bị bệnh thường xuyên đau yếu, bị cáo là người chăm sóc ông T, bà Nh; đại diện gia đình bị hại là bà Nguyễn Thị Th xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và tính mạng của người khác, ảnh hưởng và tác động xấu đến tâm lý của mọi người khi tham gia giao thông đường bộ trên địa bàn. Bản thân bị cáo là người đã đủ điều kiện nhưng chưa thực hiện việc đăng ký cấp giấy phép lái xe theo quy định. Bị cáo nhận thức rõ về tính nguy hiểm khi điều khiển xe mô tô nhưng lại chủ quan trong việc quan sát, không đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông, điều khiển xe di chuyển sang phần đường của xe đi ngược chiều để vượt xe ô tô đi phía trước đi cùng chiều đã gây ra vụ tai nạn giao thông, nên xác định lỗi gây ra vụ tai nạn hoàn toàn thuộc về bị cáo. Đánh giá tính chất mức độ và thiệt hại do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù, mới đủ sức răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng tuyên truyền pháp luật và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có bằng lái xe mô tô, hiện không đảm nhiệm chức vụ, hành nghề hoặc làm công việc nhất định liên quan đến điều khiển xe mô tô nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm đảm nhiệm chức vụ, hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo theo quy định tại Điều 41 và khoản 5 điều 260 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 350.000.000 (*Ba trăm năm mươi triệu*) đồng, đại diện gia đình bị hại bà Nguyễn

Thị Th không có yêu cầu bồi thường gì khác, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc xe mô tô BKS: 90B4-020.62, nhãn hiệu HONDA, số máy: JA70E0172621, số khung: RLHJA 3939PY639392, màu sơn đen, xe cũ đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của Phan Ngọc H, nên trả lại cho Phan Ngọc H nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án dân sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Về các vấn đề khác: Đối với chiếc xe mô tô BKS: 90B4-019.81, nhãn hiệu HONDA màu sơn đỏ, xe cũ đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của vợ chồng ông Nguyễn Trọng N. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lý Nhân đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng pháp luật.

Đối với anh Phạm Văn D ngồi phía sau xe do bị cáo H điều khiển, khi xảy ra tai nạn anh D bị thương nhẹ không phải nằm bệnh viện điều trị, đến nay các vết xây xước đã khỏi hẳn, sức khỏe ổn định và có đơn từ chối đi giám định. Đồng thời không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự, nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Ngọc H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Ngọc H 42 (*Bốn mươi hai*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/7/2024.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Phan Ngọc H 01 (một) chiếc xe mô tô BKS: 90B4-020.62, nhãn hiệu HONDA, số máy: JA70E0172621, số khung: RLHJA 3939PY639392, màu sơn đen, xe cũ đã qua sử dụng, nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án dân sự.

(Vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 06/8/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Ngọc H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người đại diện theo pháp luật của bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao (Vụ GDKT I)
- TAND Tỉnh Hà Nam;
- VKSND Tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự - Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Quốc Huy